

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.91	0.1
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.48	-4.3
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.65	0.0
USD/VND	25,309	0.2
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.3	0.2
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.1	0.2

Ngày 29/10, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.252 VND/USD, giảm 3 đồng so với mức niêm yết trước đó. Trong khi đó, tỷ giá liên ngân hàng đã giảm hơn 100 đồng so với mức đỉnh tuần trước xuống mức quanh 25.320 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,742.90	0.1	3.7	37.9
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	68.37	1.5	0.3	-20.1
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	72.43	1.4	0.6	-19.9
Thép (USD/tấn)	522.3	-0.1	9.3	-3.9
Thịt heo (USD/kg)	2.4	-0.9	-3.1	18.2
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	3.2	-3.3

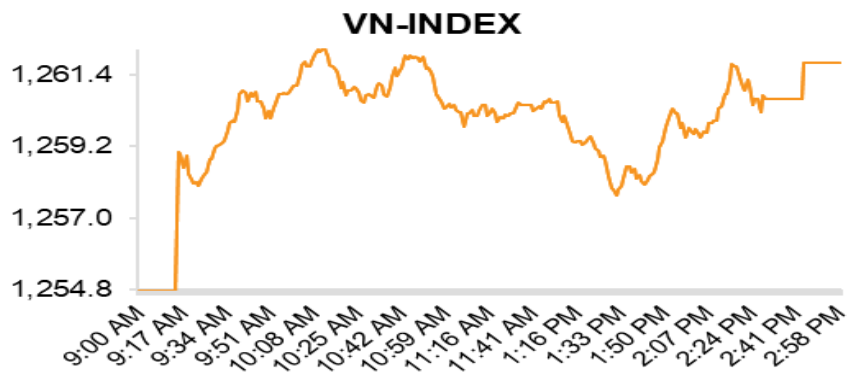
Trong quý III, xuất khẩu thủy sản Việt Nam đạt 2,76 tỷ USD, tăng gần 13% so với cùng kỳ, trong đó xuất khẩu cá tra tăng 14% và xuất khẩu tôm tăng 18%. Năm 2024, Việt Nam đặt mục tiêu kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt 9,5 tỷ USD.

	Thị trường vốn và Vĩ mô	
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,388	0.6
NASDAQ	20,351	0.0
S&P500	8,290	0.1
FTSE 100	19,579	0.2
Nikkei 225	38,904	0.8
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,925	-1.0
KOSPI Index	2,618	0.2

Tính đến cuối năm 2023, dư nợ công của Việt Nam đạt khoảng 3,77 triệu tỷ đồng, đạt 36,4% GDP, cách xa mức trần Quốc hội đề ra (60%); nợ Chính phủ 33,5% GDP, thấp hơn mục tiêu Quốc hội đề ra (50%); nợ nước ngoài của quốc gia ở mức 32,7% GDP, thấp hơn mục tiêu Quốc hội đề ra (50%).

Tính đến ngày 31/10, ước giải ngân đầu tư công là 355.616,1 tỷ đồng, đạt 47,43% kế hoạch và 52,29% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Cùng kỳ năm 2023, giải ngân đầu tư công đạt 52,03% kế hoạch và đạt 56,74% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

Thị trường chứng khoán

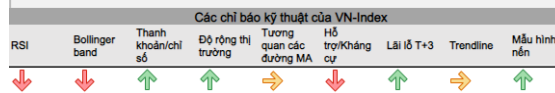


Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.8	1.4%	34.7	4.4
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.4	0.0%	36.5	3.2
Năng lượng	1.6	0.0%	15.8	1.7
Tài chính	44.8	0.4%	11.4	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.7	0.4%	19.6	2.6
Công nghiệp	8.6	1.5%	44.5	2.5
Công nghệ thông tin	4.3	0.6%	26.5	6.3
Vật liệu xây dựng	9.0	1.2%	24.7	2.0
Bất động sản	13.0	0.2%	43.6	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.7	0.6%	17.6	2.1

Nhận định thị trường hàng ngày

Mặc dù trong quá trình phục hồi, thị trường gặp phải áp lực bán ngắn hạn cùng với thanh khoản yếu, nhưng cuối cùng VN-Index đã có một phiên giao dịch tích cực. Chỉ số đóng cửa tại 1261,78 điểm (+ 0,56%), tăng 7,01 điểm. Số lượng cổ phiếu tăng chiếm 244 mã so với 132 mã giảm.

Thị trường có một phiên tăng điểm ngay đầu giờ tạo khoảng cách bỏ rơi các nhà đầu tư chờ mua giá thấp. Mặc dù thanh khoản có sự cải thiện nhưng tập trung chủ yếu ở giao dịch đột biến của VIB, nếu loại bỏ giao dịch này thì thanh khoản thị trường vẫn ở mức thấp. Xu hướng thị trường không quá xấu tuy nhiên các nhà đầu tư không nên loại bỏ kịch bản thị trường có thể còn một nhịp điều chỉnh nữa trước khi thực sự tạo đáy. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt là 1240/1270.



Nguồn: Bloomberg

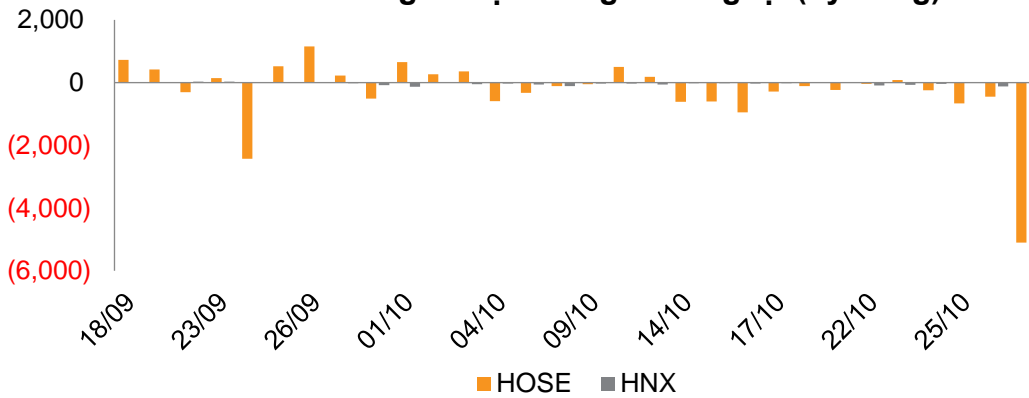
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15,8x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 5.242,6 tỷ đồng tập trung vào VIB (-5.540,2 tỷ), VHM (-95,1 tỷ), BID (-66,3 tỷ). Ngược lại, lực mua tập trung vào VPB (+275,7 tỷ), GMD (+172,4 tỷ), EIB (+63,7 tỷ).